

Bản án số: 63/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30/3/2022

V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **HUỖNH VĂN MINH**
2. Ông **TRẦN VĂN NHU**
- *Thư ký phiên Tòa:* Bà **PHẠM THỊ KIM LIÊU** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang:* Không tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 364/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp “*xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **NGUYỄN THỊ CẨM G**, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp MT, xã HMB B, huyện CB, tỉnh TG.

* Bị đơn: Anh **NGUYỄN VĂN H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp MT, xã HMB B, huyện CB, tỉnh TG.

(Chị G có mặt, anh H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và phía nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm G trình bày:

Chị và anh H xác lập quan hệ vợ chồng năm 2014, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi nhau, vợ chồng hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị xin ly hôn anh H.

+ Về con chung : Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Đức H, sinh ngày 11/5/2017, khi ly hôn chị đồng ý để anh H tiếp tục nuôi con chung, do con chung sống với anh H từ năm 2019 đến nay, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không cung cấp ý kiến đối với vụ kiện.

Tại phiên tòa chị G vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị Cẩm G và anh Nguyễn Văn H xác lập quan hệ vợ chồng năm 2014, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, vợ chồng đã hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, chị thỉnh thoảng có tới lui thăm con chung chứ không hàn gắn được với anh H, nên chị cương quyết xin ly hôn anh H. Còn anh H vắng mặt không lý do, mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần thông báo về việc chị G xin ly hôn, anh H cũng biết rõ sự việc nhưng anh không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện, chứng tỏ anh không còn quan tâm đến mối quan hệ vợ chồng giữa anh và chị G, đồng thời xem như anh tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và ích lợi của mình. Nhận thấy tình cảm của anh chị đã thật sự tan vỡ, hai bên đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài và ly thân từ năm 2019 cho đến nay nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị G là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị, cho chị G được ly hôn anh H là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Đức H, sinh ngày 11/05/2017. Khi ly hôn, phía chị G đồng ý để anh H tiếp tục nuôi con chung, do con chung sống với anh H từ năm 2019, lúc vợ chồng ly thân cho đến nay. Xét thấy từ khi ly thân con chung do anh H nuôi dưỡng đã ổn định, phía chị G xác định cháu H được anh H chăm sóc, nuôi dưỡng và cháu phát triển tốt bình thường, do vậy hội đồng xét xử xét thấy để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý của con chung và ổn định cuộc sống của cháu nên tiếp tục giao con chung cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không có ý kiến và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị G phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm G.

Cho chị Nguyễn Thị Cẩm G được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

- Tiếp tục giao con chung cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 11/05/2017 cho anh H nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Cẩm G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Cẩm G được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3/ Về án phí:

Chị G phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0000811 ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như chị đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Chị G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH